TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN D** **TỈNH BÌNH DƯƠNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 264/2019/QĐST-HNGĐ	*Huyện D, ngày 08 tháng 10 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN D, TỈNH BÌNH DƯƠNG

Căn cứ Điều 149, 212, 213 và Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân và gia đình thụ lý số 263/2019/TLST-HNGĐ ngày 30 tháng 9 năm 2019 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu*:

1. Ông Nguyễn T, sinh năm 1979. Hộ khẩu thường trú: Ấp X, xã T, huyện C, tỉnh Tây Ninh. Chỗ ở hiện nay: Số 172 đường K, phường Q, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Bà Huỳnh Thị T, sinh năm 1993. Hộ khẩu thường trú: Ấp A, xã A, huyện C, tỉnh Sóc Trăng. Chỗ ở hiện nay: Ấp C, xã T, huyện D, tỉnh Bình Dương.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Ông Nguyễn T và bà Huỳnh Thị T thuận tình ly hôn và đã thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ các vấn đề liên quan trong việc hôn nhân và gia đình.

[2] Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của ông Nguyễn T và bà Huỳnh Thị T được ghi trong Biên bản hòa giải thành ngày 30 tháng 9 năm 2019 của Trung tâm Hòa giải - Đối thoại tại Tòa án nhân dân huyện D, tỉnh Bình Dương là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày Trung tâm Hòa giải - Đối thoại tại Tòa án

nhân dân huyện D, tỉnh Bình Dương lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Nguyễn T và bà Huỳnh Thị T.

- Về con chung: Các đương sự khai không có nên không yêu cầu giải quyết.

- Về tài sản chung: Không tranh chấp nên không yêu cầu giải quyết.

- Về nợ chung: Không tranh chấp nên không yêu cầu giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Ông Nguyễn T tự nguyện chịu toàn bộ lệ phí giải quyết việc hôn nhân và gia đình là 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng), được khấu trừ vào 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng) tiền tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai thu số AA/2016/0032002 ngày 30/9/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện D, tỉnh Bình Dương.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương;
- VKSND huyện D;
- Chi cục THADS huyện D;
- UBND xã A, huyện C, tỉnh Sóc Trăng;
- UBND xã T, huyện C, tỉnh Tây Ninh;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự, VT.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Hoàng